

Số: 3559/ĐKVN-PC-KHCN

Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2023

## TỜ TRÌNH

**Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ và xe đạp điện sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu**

Kính gửi: Bộ Giao thông vận tải

Căn cứ Quyết định số 1848/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 của Bộ Giao thông vận tải; căn cứ chỉ đạo của Bộ GTVT về việc tiếp thu các ý kiến tại Kết luận thanh tra số 1045/KL-BGTVT ngày 28/01/2022 về công tác kiểm tra, đánh giá, chứng nhận điều kiện hoạt động của đơn vị đăng kiểm; công tác kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu phương tiện cơ giới đường bộ, xe máy chuyên dùng; căn cứ Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 về việc phân cấp thẩm quyền giải quyết Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe máy chuyên dùng (mã TTHC: 1.005107) từ Cục Đăng kiểm Việt Nam về Chi cục Đăng kiểm, Cục Đăng kiểm Việt Nam (ĐKVN) kính trình Bộ GTVT dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ và xe đạp điện sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu.

### **I. QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH CỦA CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN ĐẾN DỰ THẢO THÔNG TƯ**

- Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;
- Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;
- Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;
- Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;
- Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 sửa đổi, bổ

sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 13/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008, Nghị định 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật đo lường;

- Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý ngoại thương.

- Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 08 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

## **II. SỰ CẦN THIẾT PHẢI BAN HÀNH THÔNG TƯ**

Việc xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ và xe đạp điện sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu (sửa đổi, bổ sung các Thông tư 25/2019/TT-BGTVT, 30/2011/TT-BGTVT, 31/2011/TT-BGTVT, 44/2012/TT-BGTVT, 45/2012/TT-BGTVT, 41/2013/TT-BGTVT, 16/2014/TT-BGTVT, 86/2014/TT-BGTVT, 89/2015/TT-BGTVT) để xem xét, cập nhật, bổ sung, sửa đổi các thủ tục hành chính và các quy định có liên quan là cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế hiện nay vì các lý do cụ thể sau đây:

+ Tiếp thu chỉ đạo của Bộ GTVT tại Kết luận thanh tra số 1045/KL-BGTVT ngày 28/01/2022 về công tác kiểm tra, đánh giá, chứng nhận điều kiện hoạt động của đơn vị đăng kiểm; công tác kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu phương tiện cơ giới đường bộ, xe máy chuyên dùng;

+ Một số Thông tư về lĩnh vực xe cơ giới đã được ban hành từ lâu, hiện nay đã phát sinh một số bất cập giữa thực tế so với quy định;

+ Các Thông tư trước đây chủ yếu quy định đối với hình thức hồ sơ giấy, phương thức làm việc trực tiếp; tuy nhiên hiện nay Cục ĐKVN đã áp dụng hồ sơ điện tử trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ GTVT và phương thức làm việc trực tuyến;

+ Tiếp tục thực hiện chỉ đạo về việc rà soát, đơn giản hoá các thủ tục hành chính;

+ Thực hiện phân cấp, phân quyền giải quyết Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe máy chuyên dùng (mã TTHC: 1.005107) từ Cục

Đăng kiểm Việt Nam về Chi cục Đăng kiểm theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022;

+ Ngoài ra, cũng cần đồng bộ về quy định giữa các thông tư liên quan tới vấn đề triệu hồi, đánh giá đảm bảo chất lượng tại cơ sở sản xuất....

### **III. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ**

1. Tuân thủ, cụ thể hóa quy định của Luật Giao thông đường bộ; Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Luật Bảo vệ môi trường, Luật Quản lý ngoại thương và các văn bản hướng dẫn thi hành quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước.

2. Kế thừa các quy định hiện hành đã được thực hiện ổn định, phù hợp về cơ bản đã đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong thời gian qua. Đối với các thủ tục hành chính đang thực hiện chỉ viết lại để minh bạch hoá về bước thực hiện, thời gian thực hiện, không tăng thêm thời gian cũng như thủ tục trong quá trình thực hiện thủ tục.

3. Đảm bảo tính tương thích, tuân thủ quy định các điều ước quốc tế trong lĩnh vực đăng kiểm mà Việt Nam là thành viên (như Hiệp định EVFTA và UKEVFTA, Hiệp định thương mại với Nga và Belarus).

4. Đảm bảo tính hợp lý, thống nhất giữa các điều khoản của Thông tư, tính thống nhất của hệ thống pháp luật và tính khả thi trong thực hiện.

5. Bảo đảm cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, đầy đủ phục vụ hiệu quả cho hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành trong lĩnh vực đăng kiểm.

### **IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ**

Trong quá trình xây dựng dự thảo Thông tư, Cục ĐKVN đã rà soát các văn bản quy phạm pháp luật quy định, các Hiệp định mà Việt Nam là thành viên có các nội dung liên quan đến nội dung quy định về công tác chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện xe cơ giới để có định hướng quy định đồng bộ và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Trong quá trình xây dựng dự thảo Thông tư cơ quan chủ trì soạn thảo cũng đã tổ chức lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân có liên quan.

### **V. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA THÔNG TƯ**

1. Bố cục, kết cấu của Thông tư

Dự thảo Thông tư gồm 11 Điều, cụ thể như sau:

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 25/2019/TT-BGTVT ngày 05 tháng 07 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp ô tô (sau đây viết tắt là Thông tư số 25/2019/TT-BGTVT)**

1. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2, khoản 3 và bổ sung khoản 5 Điều 5

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 8
3. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 9
4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 10
5. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 3 Điều 11
6. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 3 Điều 12
7. Sửa đổi, bổ sung Điều 13
8. Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 1 Điều 16
9. Bổ sung khoản 10 Điều 17

10. Thay thế nội dung “An toàn chống cháy của vật liệu sử dụng trong kết cấu nội thất của xe cơ giới” tại mục 16 của Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 25/2019/TT-BGTVT bằng “An toàn chống cháy của vật liệu sử dụng trong kết cấu nội thất của xe cơ giới (áp dụng đối với ô tô khách có khối lượng toàn bộ lớn hơn 5 tấn và có số người cho phép chở từ 22 người trở lên (kể cả người lái), không áp dụng cho ô tô khách thành phố)”.

11. Thay thế nội dung “Thiết bị kiểm tra đèn pha (kiểm tra được cường độ sáng và độ lệch chùm sáng)” tại mục 6 của Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 25/2019/TT-BGTVT bằng “Thiết bị kiểm tra đèn chiếu sáng phía trước (kiểm tra được cường độ sáng và độ lệch chùm sáng)”.

**Điều 2. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Điều của Thông tư số 30/2011/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp xe cơ giới (sau đây viết tắt là Thông tư số 30/2011/TT-BGTVT) và Thông tư số 54/2014/TT-BGTVT ngày 20 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2011/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp xe cơ giới (sau đây viết tắt là Thông tư số 54/2014/TT-BGTVT) và Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30 tháng 06 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT)**

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 của Thông tư số 30/2011/TT-BGTVT, trong đó khoản 4 Điều 5 đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 6 của Thông tư số 30/2011/TT-BGTVT

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 của Thông tư số 30/2011/TT-BGTVT đã được sửa đổi bởi khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 54/2014/TT-BGTVT

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 của Thông tư số 30/2011/TT-BGTVT, trong đó có một số nội dung đã được sửa đổi bởi khoản 6 Điều 1 của Thông tư số

54/2014/TT-BGTVT và khoản 6, khoản 7, khoản 8 Điều 1 của Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4, điểm d khoản 5 và bổ sung khoản 6 Điều 11 của Thông tư số 30/2011/TT-BGTVT

6. Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 1 Điều 13 của Thông tư số 30/2011/TT-BGTVT

7. Thay thế phụ lục IV, VII, IX của Thông tư số 30/2011/TT-BGTVT

**Điều 3. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Điều của Thông tư số 45/2012/TT-BGTVT ngày 25 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp xe mô tô, xe gắn máy (sau đây viết tắt là Thông tư số 45/2012/TT-BGTVT) và Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT) và Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30 tháng 06 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT)**

1. Sửa đổi điểm b khoản 3 Điều 4 của Thông tư số 45/2012/TT-BGTVT

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 45/2012/TT-BGTVT

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 7 của Thông tư số 45/2012/TT-BGTVT, trong đó có một số nội dung đã được sửa đổi bởi khoản 1 Điều 7 của Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT và khoản 2, khoản 3 Điều 4 của Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT

4. Sửa đổi gạch đầu dòng thứ 2 thuộc điểm a khoản 3 Điều 8 của Thông tư số 45/2012/TT-BGTVT

5. Sửa đổi khoản 7 Điều 8 của Thông tư số 45/2012/TT-BGTVT

6. Bổ sung khoản 8 Điều 8 của Thông tư số 45/2012/TT-BGTVT

7. Bãi bỏ Điều 9 của Thông tư số 45/2012/TT-BGTVT

8. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, bổ sung điểm d và đ khoản 3, bổ sung khoản 4 và khoản 5 Điều 10 của Thông tư số 45/2012/TT-BGTVT

9. Sửa đổi đoạn trích dẫn đầu tiên của khoản 1 Điều 12 của Thông tư số 45/2012/TT-BGTVT

10. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 15 của Thông tư số 45/2012/TT-BGTVT

11. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 16 của Thông tư số 45/2012/TT-BGTVT

12. Thay thế phụ lục VI của Thông tư số 45/2012/TT-BGTVT

**Điều 4. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Điều của Thông tư số 16/2014/TT-BGTVT ngày 13 tháng 05 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về điều kiện đối với xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ và người điều khiển tham gia giao thông đường bộ (sau đây viết tắt là Thông tư số 16/2014/TT-BGTVT) và Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT) và Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30 tháng 06 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT)**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 của Thông tư số 16/2014/TT-BGTVT
2. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 16/2014/TT-BGTVT
3. Sửa đổi Điều 7 của Thông tư số 16/2014/TT-BGTVT, trong đó có một số nội dung đã được sửa đổi bởi khoản 2 Điều 8 của Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT và khoản 2, khoản 3 Điều 6 của Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT
4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và bổ sung khoản 6 Điều 8 của Thông tư số 16/2014/TT-BGTVT
5. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, bổ sung điểm d và đ khoản 3 và bổ sung khoản 4 và khoản 5 Điều 9 của Thông tư số 16/2014/TT-BGTVT
6. Sửa đổi khoản 3 Điều 21 của Thông tư số 16/2014/TT-BGTVT

**Điều 5. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Điều của Thông tư số 41/2013/TT-BGTVT ngày 05 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật xe đạp điện (sau đây viết tắt là Thông tư số 41/2013/TT-BGTVT), Thông tư số 19/2014/TT-BGTVT ngày 28 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2009/TT-BGTVT ngày 15/10/2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng, Thông tư số 44/2012/TT-BGTVT ngày 23/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe mô tô, xe gắn máy nhập khẩu và động cơ nhập khẩu sử dụng để sản xuất, lắp ráp xe mô tô, xe gắn máy và Thông tư số 41/2013/TT-BGTVT ngày 05/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật xe đạp điện (sau đây viết tắt là Thông tư số 19/2014/TT-BGTVT), Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT) và Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30**

**tháng 06 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT)**

1. Sửa đổi bổ sung khoản 2 Điều 4 của Thông tư số 41/2013/TT-BGTVT
2. Bãi bỏ điểm c khoản 1 Điều 5 của Thông tư số 41/2013/TT-BGTVT, đã được sửa đổi bởi khoản 1 Điều 5 của Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT.
3. Sửa đổi Điều 6 của Thông tư số 41/2013/TT-BGTVT
4. Sửa đổi khoản 1 Điều 8 của Thông tư số 41/2013/TT-BGTVT, trong đó có một số nội dung đã được sửa đổi tại khoản 2, khoản 3 Điều 5 của Thông tư 16/2022/TT-BGTVT
5. Sửa đổi điểm c khoản 2 Điều 8 của Thông tư số 41/2013/TT-BGTVT, đã được sửa đổi tại điểm c khoản 4 Điều 5 của Thông tư 16/2022/TT-BGTVT
6. Bổ sung điểm đ và e khoản 1 Điều 9 của Thông tư số 41/2013/TT-BGT
7. Bãi bỏ Điều 10 của Thông tư số 41/2013/TT-BGTVT.
8. Sửa đổi tiêu đề Điều 11, sửa đổi khoản 2 và bổ sung điểm d và đ khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 11 của Thông tư số 41/2013/TT-BGTVT
9. Sửa đổi khoản 4 Điều 13

**Điều 6. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 86/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về điều kiện đối với xe chở người bốn bánh có gắn động cơ và người điều khiển tham gia giao thông trong phạm vi hạn chế (sau đây viết tắt là Thông tư số 86/2014/TT-BGTVT) và Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT) và Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30 tháng 06 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT)**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 của Thông tư số 86/2014/TT-BGTVT
2. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 86/2014/TT-BGTVT
3. Sửa đổi, bổ sung Điều 7 của Thông tư số 86/2014/TT-BGTVT, trong đó có một số nội dung đã được sửa đổi bởi khoản 2, khoản 3 Điều 8 của Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT
4. Bổ sung khoản 7 Điều 8 của Thông tư số 86/2014/TT-BGTVT
5. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và bổ sung điểm d và đ khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 9 của Thông tư số 86/2014/TT-BGTVT
6. Bổ sung điểm c khoản 3 Điều 12 của Thông tư số 86/2014/TT-BGTVT
7. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 25 của Thông tư số 86/2014/TT-BGTVT

8. Bổ sung Phụ lục XI và XII vào Thông tư số 86/2014/TT-BGTVT

**Điều 7. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Điều của Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng (sau đây viết tắt là Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT), Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT) và Thông tư số 23/2020/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng và Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT ngày 30/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực Đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 23/2020/TT-BGTVT)**

1. Sửa đổi bổ sung khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT
2. Sửa đổi bổ sung khoản 1 Điều 3 của Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT
3. Sửa đổi khoản 1, điểm a và b khoản 2 và bổ sung điểm c khoản 2 Điều 5 của Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT
4. Bãi bỏ khoản 1 Điều 6 của Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT.
5. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 7 của Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT
6. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 8 của Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT, được bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 23/2020/TT-BGTVT
7. Sửa đổi Điều 9 của Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT, đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 23/2020/TT-BGTVT
8. Sửa đổi Điều 12 của Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT, được bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 23/2020/TT-BGTVT
9. Sửa đổi Điều 13 của Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT, được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 23/2020/TT-BGTVT
10. Bổ sung khoản 4 Điều 14 của Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT, đã được bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 23/2020/TT-BGTVT
11. Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4 và bổ sung điểm d khoản 5, khoản 6 Điều 15 của Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT
12. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 16 của Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT



13. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 17 của Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT

14. Bổ sung khoản 4 Điều 18 của Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT

15. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 23 của Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT

16. Bổ sung khoản 7 Điều 25 của Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT

17. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 7 Điều 27 của Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT

18. Thay thế phụ lục XVII và XVIII của Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT

**Điều 8. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 31/2011/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu (sau đây viết tắt là Thông tư số 31/2011/TT-BGTVT), Thông tư số 55/2014/TT-BGTVT ngày 20 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 31/2011/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu (sau đây viết tắt là Thông tư số 55/2014/TT-BGTVT), Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT ngày 30 tháng 07 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT) và Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30 tháng 06 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT)**

1. Sửa đổi tiêu đề của Điều 9

2. Bổ sung khoản 5 Điều 9

**Điều 9. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 44/2012/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe mô tô, xe gắn máy nhập khẩu và động cơ nhập khẩu sử dụng để sản xuất, lắp ráp xe mô tô, xe gắn máy (sau đây viết tắt là Thông tư số 44/2012/TT-BGTVT), Thông tư số 19/2014/TT-BGTVT ngày 28 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2009/TT-BGTVT ngày 15/10/2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng, Thông tư số 44/2012/TT-BGTVT ngày 23/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn**

**kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe mô tô, xe gắn máy nhập khẩu và động cơ nhập khẩu sử dụng để sản xuất, lắp ráp xe mô tô, xe gắn máy và Thông tư số 41/2013/TT-BGTVT ngày 05/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật xe đạp điện (sau đây viết tắt là Thông tư số 19/2014/TT-BGTVT) và Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT)**

1. Bổ sung điểm c khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 44/2012/TT-BGTVT
2. Sửa đổi khoản 1 Điều 3 của Thông tư số 44/2012/TT-BGTVT
3. Sửa đổi khoản 2 Điều 5 của Thông tư số 44/2012/TT-BGTVT
4. Sửa đổi tiêu đề Điều 6, khoản 2, điểm b khoản 3 và bổ sung khoản 4

Điều 6 của Thông tư số 44/2012/TT-BGTVT

**Điều 10. Hiệu lực thi hành**

**Điều 11. Tổ chức thực hiện**

2. Nội dung của Dự thảo

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 25/2019/TT-BGTVT ngày 05 tháng 07 năm 2019 của của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp ô tô (sau đây viết tắt là Thông tư số 25/2019/TT-BGTVT) bao gồm các nội dung sau:

- Sửa đổi, bổ sung các quy định theo khuyến nghị tại Kết luận thanh tra số 1045/KL-BGTVT ngày 28/01/2022 về công tác kiểm tra, đánh giá, chứng nhận điều kiện hoạt động của đơn vị đăng kiểm; công tác kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu phương tiện cơ giới đường bộ, xe máy chuyên.

- Sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan tại các phụ lục thông tư cho phù hợp với thực tế.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Điều của Thông tư số 30/2011/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp xe cơ giới (sau đây viết tắt là Thông tư số 30/2011/TT-BGTVT) và Thông tư số 54/2014/TT-BGTVT ngày 20 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2011/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp xe cơ giới (sau đây viết tắt là Thông tư số 54/2014/TT-BGTVT) và Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30 tháng 06 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng

kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT) ) bao gồm các nội dung sau:

- Sửa đổi, bổ sung các quy định theo khuyến nghị tại Kết luận thanh tra số 1045/KL-BGTVT ngày 28/01/2022 về công tác kiểm tra, đánh giá, chứng nhận điều kiện hoạt động của đơn vị đăng kiểm; công tác kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu phương tiện cơ giới đường bộ, xe máy chuyên.

- Sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan tại các phụ lục thông tư cho phù hợp với thực tế.

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Điều của Thông tư số 45/2012/TT-BGTVT ngày 25 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp xe mô tô, xe gắn máy (sau đây viết tắt là Thông tư số 45/2012/TT-BGTVT) và Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT) và Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30 tháng 06 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT) ) bao gồm các nội dung sau:

- Sửa đổi, bổ sung các quy định theo khuyến nghị tại Kết luận thanh tra số 1045/KL-BGTVT ngày 28/01/2022 về công tác kiểm tra, đánh giá, chứng nhận điều kiện hoạt động của đơn vị đăng kiểm; công tác kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu phương tiện cơ giới đường bộ, xe máy chuyên.

- Sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan tại khoản 7 Điều 8 và các phụ lục thông tư cho phù hợp với thực tế.

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Điều của Thông tư số 16/2014/TT-BGTVT ngày 13 tháng 05 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về điều kiện đối với xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ và người điều khiển tham gia giao thông đường bộ (sau đây viết tắt là Thông tư số 16/2014/TT-BGTVT) và Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT) và Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30 tháng 06 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT) gồm sửa đổi, bổ sung các quy định theo khuyến nghị tại Kết luận thanh tra số 1045/KL-BGTVT ngày 28/01/2022 về công tác kiểm tra, đánh giá, chứng nhận điều kiện

hoạt động của đơn vị đăng kiểm; công tác kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu phương tiện cơ giới đường bộ, xe máy chuyên.

Điều 5. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Điều của Thông tư số 41/2013/TT-BGTVT ngày 05 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật xe đạp điện (sau đây viết tắt là Thông tư số 41/2013/TT-BGTVT), Thông tư số 19/2014/TT-BGTVT ngày 28 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2009/TT-BGTVT ngày 15/10/2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng, Thông tư số 44/2012/TT-BGTVT ngày 23/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe mô tô, xe gắn máy nhập khẩu và động cơ nhập khẩu sử dụng để sản xuất, lắp ráp xe mô tô, xe gắn máy và Thông tư số 41/2013/TT-BGTVT ngày 05/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật xe đạp điện (sau đây viết tắt là Thông tư số 19/2014/TT-BGTVT), Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT) và Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30 tháng 06 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT) bao gồm các nội dung sau:

- Sửa đổi, bổ sung các quy định theo khuyến nghị tại Kết luận thanh tra số 1045/KL-BGTVT ngày 28/01/2022 về công tác kiểm tra, đánh giá, chứng nhận điều kiện hoạt động của đơn vị đăng kiểm; công tác kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu phương tiện cơ giới đường bộ, xe máy chuyên.

- Sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan tại các phụ lục thông tư cho phù hợp với thực tế.

Điều 6. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 86/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về điều kiện đối với xe chở người bốn bánh có gắn động cơ và người điều khiển tham gia giao thông trong phạm vi hạn chế (sau đây viết tắt là Thông tư số 86/2014/TT-BGTVT) và Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT) và Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30 tháng 06 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong

lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT) ) bao gồm các nội dung sau:

- Sửa đổi, bổ sung các quy định theo khuyến nghị tại Kết luận thanh tra số 1045/KL-BGTVT ngày 28/01/2022 về công tác kiểm tra, đánh giá, chứng nhận điều kiện hoạt động của đơn vị đăng kiểm; công tác kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu phương tiện cơ giới đường bộ, xe máy chuyên.

- Sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan tại các phụ lục thông tư cho phù hợp với thực tế.

Điều 7. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Điều của Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng (sau đây viết tắt là Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT), Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT) và Thông tư số 23/2020/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng và Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT ngày 30/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực Đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 23/2020/TT-BGTVT) bao gồm các nội dung sau:

- Sửa đổi, bổ sung các quy định theo khuyến nghị tại Kết luận thanh tra số 1045/KL-BGTVT ngày 28/01/2022 về công tác kiểm tra, đánh giá, chứng nhận điều kiện hoạt động của đơn vị đăng kiểm; công tác kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu phương tiện cơ giới đường bộ, xe máy chuyên.

- Sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan và tại các phụ lục thông tư cho phù hợp với thực tế.

- Sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến phân cấp, phân quyền giải quyết Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe máy chuyên dùng.

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 31/2011/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu (sau đây viết tắt là Thông tư số 31/2011/TT-BGTVT), Thông tư số 55/2014/TT-BGTVT ngày 20 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 31/2011/TT-BGTVT ngày

15 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu (sau đây viết tắt là Thông tư số 55/2014/TT-BGTVT), Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT ngày 30 tháng 07 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT) và Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30 tháng 06 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT) gồm các sửa đổi, bổ sung quy định theo khuyến nghị tại Kết luận thanh tra số 1045/KL-BGTVT ngày 28/01/2022 về công tác kiểm tra, đánh giá, chứng nhận điều kiện hoạt động của đơn vị đăng kiểm; công tác kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu phương tiện cơ giới đường bộ, xe máy chuyên.

Điều 9. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 44/2012/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe mô tô, xe gắn máy nhập khẩu và động cơ nhập khẩu sử dụng để sản xuất, lắp ráp xe mô tô, xe gắn máy (sau đây viết tắt là Thông tư số 44/2012/TT-BGTVT), Thông tư số 19/2014/TT-BGTVT ngày 28 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2009/TT-BGTVT ngày 15/10/2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng, Thông tư số 44/2012/TT-BGTVT ngày 23/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe mô tô, xe gắn máy nhập khẩu và động cơ nhập khẩu sử dụng để sản xuất, lắp ráp xe mô tô, xe gắn máy và Thông tư số 41/2013/TT-BGTVT ngày 05/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật xe đạp điện (sau đây viết tắt là Thông tư số 19/2014/TT-BGTVT) và Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (sau đây viết tắt là Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT) bao gồm các nội dung sau:

- Sửa đổi, bổ sung các quy định theo khuyến nghị tại Kết luận thanh tra số 1045/KL-BGTVT ngày 28/01/2022 về công tác kiểm tra, đánh giá, chứng nhận điều kiện hoạt động của đơn vị đăng kiểm; công tác kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu phương tiện cơ giới đường bộ, xe máy chuyên.

- Sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan cho phù hợp với thực tế.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của

các Thông tư trong lĩnh vực kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ và xe đạp điện sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu. Cục Đăng kiểm Việt Nam trân trọng báo cáo Bộ Giao thông vận tải./.

*Tài liệu kèm theo:*

1. Dự thảo Thông tư ;
2. Bảng so sánh, đối chiếu đối với văn bản gốc;
3. Văn bản thẩm định của Phòng PC-KHCN và giải trình ý kiến tiếp thu;
4. Bảng Giải trình thay đổi của Dự thảo so với Đề cương chi tiết;
5. Báo cáo đánh giá tác động của TTHC tại Dự thảo Thông tư.
6. Bảng tiếp thu ý kiến của các cơ quan đơn vị khác và nội bộ Cục ĐKVN.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TTr. Nguyễn Đình Thọ (để b/c);
- Vụ Pháp chế;
- Văn phòng Bộ;
- Cục trưởng (để b/c);
- VAQ, VAR, VMTC, NETC, VP;
- Lưu: VT, PC-KHCN.

**KT.CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Nguyễn Tô An**